

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYỀN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 19/12/2017

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Dương Hải.

- *Các Hội thẩm nhân dân :* 1. Ông Lương Minh Suốt
2. Ông Bùi Anh Đức

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Toà án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Bà Mã Quế Khanh– Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 201/2017/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 07 năm 2017 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2017/QĐ-ST, ngày 30/11/2017 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Thanh Th, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 591 Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thái T, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 167 ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

Con chung trên 07 tuổi: Cháu Nguyễn Dương Gia P, sinh ngày 20/09/2008.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/06/2017, nguyên đơn bà Dương Thị Thanh Th trình bày:* Vào ngày 15/5/2007 bà Th và ông T có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện của hai bên nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với nhau cũng hạnh phúc. Đến tháng 12/2012 do vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn lý do là bất đồng quan điểm, không còn hợp nhau nữa vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ đó nhau cho đến nay không hàn gắn lại được. Nay bà Th nhận thấy tình cảm vợ chồng ly thân đã lâu không thể chung sống trở lại và hai bên không còn tình cảm nữa vì vậy nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T. Về con chung trong thời gian chung sống vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Dương Gia P, sinh ngày 20/9/2008 hiện nay đang sống với bà Th,

nếu ly hôn bà Th xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung, không có, nợ chung không nợ ai tài sản gì.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/11/2017 và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Nguyễn Thái T trình bày: Ông T thống nhất với bà Th về thời gian, thủ tục kết hôn cũng như về con chung, tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên lý do vợ chồng mâu thuẫn là do từ năm 2013 ông bị bệnh thì bà Th không còn thương yêu, quan tâm đến ông nữa và vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay bà Th xin ly hôn ông thấy còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn, về con chung ông đồng ý để cho bà Th được nuôi con, ông không phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung nợ, chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã thống nhất với nhau về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung, bà Th và ông T nay không còn chung sống với nhau, căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận đây là sự thật.

Xét lý do xin ly hôn của bà Dương Thị Thanh Th, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- *Về hôn nhân*: Ông T và bà Th có tổ chức đám cưới với nhau vào ngày 19/5/2007 nhưng ông bà không đến cơ quan có thẩm quyền để đăng ký kết hôn theo luật định. Sau khi đám cưới thì vợ chồng sống với nhau cũng hạnh phúc nhưng từ tháng 12/2012 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay không có điều kiện hàn gắn trở lại. Vì vậy bà Th mới yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Hội đồng xét xử xét thấy, do ông T và bà Th không có đăng ký kết hôn và nay xảy ra tranh chấp thì theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân gia đình quy định “Nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”. Nay bà Th có đơn xin ly hôn, theo Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì “*Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu xin ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định khoản 1 Điều 14 của luật này, nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15, 16 của luật này*”.

Như vậy, căn cứ theo quy định trên thì về quan hệ hôn nhân, Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Thái T và bà Dương Thị Thanh Th.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, ông T và bà Th đã có với nhau một con chung tên Nguyễn Dương Gia P, sinh ngày 20/9/2008 hiện nay đang sống với bà Th, nếu ly hôn bà xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy, từ trước đến nay cháu P sống chung với bà Th và ông bà ngoại, bà Th đi làm có thu nhập ổn định để lo cho con, tại phiên tòa ông T cũng thống nhất đề

cho bà Th tiếp tục nuôi con chung, ngoài ra nguyện vọng của cháu P cũng xin được sống với mẹ. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu P cần tiếp tục giao cháu P cho bà Th nuôi dưỡng tới tuổi trưởng thành là phù hợp, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Th không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không không xem xét giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con đối với ông T.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

+ Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà Th phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố quan hệ giữa ông T và bà Th không phải là quan hệ vợ chồng, về con chung tiếp tục giao cháu P cho bà Th nuôi dưỡng tới tuổi trưởng thành là phù hợp, về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Khoản 8 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; điểm b, Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Tuyên bố quan hệ giữa ông Nguyễn Thái T và bà Dương Thị Thanh Th không phải là vợ chồng.

- Về con chung: Bà Th được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Dương Gia P, sinh ngày 20/9/2008 đến tuổi trưởng thành. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con cho ông T không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Th phải chịu 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 0005375, ngày 24/07/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên; Bà Th đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Toà án tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Mai Thị Dương Hải